

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2019/HS-ST
Ngày 25-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Xuân

Ông Châu Văn Nhâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kim Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thanh T, sinh năm 1984, tại Đồng Nai; ĐKKHKT: Số 8, Khu phố N, phường X, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: ông Lê Quang T2, Mẹ: bà Lê Thị T3; Vợ: chị Nguyễn Thị Bích P (đã ly hôn); Con: Lê Nguyễn Thanh T4– sinh năm 2013; Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 09/6/2016, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2016/HSST bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 02/2/2018 chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương; Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1/ Anh Bùi Đoàn Phú C, sinh năm 1979; Nơi ĐKKHKT: ấp BT, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2/ Anh Cao Đức M, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 15 phút ngày 03/04/2019, tại ngã ba ấp B, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy phối hợp cùng Công an xã Xuân Định kiểm tra, phát hiện bị cáo Lê Thanh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần Jean sau bên trái của bị cáo Lê Thanh T đang mặc có hai gói nylon, hàn kín, kích thước lần lượt là 2,5x3cm và 03 x 04cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Bị cáo T khai là ma túy tổng hợp, mục đích tàng trữ để sử dụng. Ngay sau đó, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Thanh T khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 31/03/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Lê Thanh T đến khu vực bến xe Miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người lái xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) nhờ mua được hai gói ma túy tổng hợp với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau đó, bị cáo T đưa hai gói ma túy về cất giấu tại khu vực trước cổng nhà T ở khu phố N, phường X, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai để sử dụng. Trước khi đi ra quán tổ chức sinh nhật cho mình thì T lấy và mang theo 02 gói ma túy đã mua trước đó, cất giấu vào trong túi quần Jean phía sau bên trái đang mặc để sử dụng trong tiệc sinh nhật. Tuy nhiên, các bạn của T đã say, ai về nhà đó nên một mình T đi đến nhà anh Bùi Hoàng Phú C (bạn của T) tại ấp BT, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai với mục đích rủ C sử dụng ma túy cùng. Tại nhà C, do trong dụng cụ sử dụng đã có sẵn ma túy nên T sử dụng hết mà không lấy ma túy của mình mang theo ra dùng. Đến khoảng 05 giờ 15 phút, ngày 03/4/2019, khi T đi về đến khu vực ngã ba ấp Bảo Định, xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang T đang cất giấu 02 gói ma túy trong túi quần Jean đang mặc.

*** Vật chứng vụ án thu giữ:**

02 (hai) gói nylon, hàn kín, kích thước lần lượt là 2,5 x 3cm và 3 x 4cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo Lê Thanh T, được niêm phong ký hiệu là (M). Tại Bản kết luận giám định số 243/PC09-GĐMT ngày 11/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,7781 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,7193 gam (Bút lục số 27).

Tại bản cáo trạng số: 93/CT-VKSXL ngày 06 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có trọng lượng: 0,7781 gam, loại: Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã bị kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn không tu dưỡng bản thân, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 09/6/2016, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2016/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo Lê Thanh T 02 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 02/2/2018 chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương. Vì vậy, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; cha của bị cáo là thương binh, bệnh binh và được Nhà nước tặng huân chương chiến công hạng nhất; hiện nay bị cáo đang phải điều trị bệnh lao phổi (từ năm 2016) và bị bệnh viêm gan (virus) C mạn là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 243/PC09-GĐMT ngày 25/04/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Nhận định của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên của hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo cũng như không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày vào trại thi hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 243/PC09-GĐMT ngày 25/04/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2019).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt